

Bản án số: 571/2017/HSPT

Ngày: 23/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình
2. Bà Quách Thanh Bình

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí M tham gia phiên tòa:
Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 23/10/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí M xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 518/2017/HSPT ngày 26/9/2017 đối với bị cáo Lê M Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 122/2017/HSST ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí M.

Bị cáo kháng cáo:

Lê M Q; Giới tính: Nam; sinh năm: 1981 tại Bình Thuận; thường trú: khu phố A, phường A2, thị xã A3, tỉnh Bình Thuận; trú tại: thôn B, xã B2, huyện B3, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; nghề nghiệp: làm công; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Lê M N (chết); và bà: Phạm Thị H; có vợ: Đinh Thị K và 01 con (sinh năm 2016); tiền án: không; tiền sự: không;

Tạm giam ngày 14/02/2017 (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí M, thì nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền cho nhu cầu cá nhân nên Lê M Q nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng cách dùng điện thoại di động hiệu Iphone 4S (số thuê bao 0979376281) của mình tạo các nick chat như: “Just Do It”, “Yêu là cưới”, “Vì anh là gió” trên mạng Zalo; sau đó, Q đăng lên Zalo với Nền hình ảnh, thông tin của

mình là một thanh niên nhà giàu, có người thân ở nước ngoài, thường làm việc thiện... để làm quen với Nều cô gái; khi các cô gái kết bạn với Q qua Zalo, Q giới thiệu tên là Nguyễn Đăng K, nhà ở Quận 10, bản thân chưa lập gia đình, đang kinh doanh trang sức, vàng bạc... rồi dùng lời lẽ yêu thương, tán tỉnh và hẹn gặp các cô gái quan hệ tình cảm, rồi tìm cách chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Vụ 1: Chị Lê Xuân Ý V kết bạn với Q qua Zalo từ tháng 9/2015, sau đó hẹn gặp nhau. Khoảng 18 giờ 30 phút, giữa tháng 10/2015 (không rõ ngày), chị V điều khiển xe mô tô hiệu Piaggio Vespa LX biển số 59Y2-018.19 đến gặp Q tại trước Bệnh viện Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10 và rồi cả hai đi nhậu, thấy chị V mệt, nên K đề nghị đưa chị V về khách sạn nghỉ. Sau đó, chị V giao chiếc xe cho Q chở đến khách sạn “Hồng Long” – địa chỉ: 68/2A đường Đồng Nai, Phường 15, Quận 10 thuê phòng để nghỉ. Khi cả hai vào phòng, với ý định chiếm đoạt tài sản từ trước, Q giả vờ hỏi mượn chiếc xe của chị V ra ngoài đón đưa em, chị V đồng ý giao chìa khóa và giấy đăng ký xe cho Q, Q xuống lấy xe đi luôn. Sau khi chiếm đoạt xe, Q cho anh Nguyễn Ngọc M mượn lại. Sau đó, anh M thế chấp chiếc xe cho anh Đậu M N để vay 30.000.000 đồng. Ngày 21/3/2017, anh Đậu M N tự nguyện giao nộp chiếc xe cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý, đồng thời anh M đã trả lại số tiền 30.000.000 đồng cho anh Nhật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 202/HĐĐG ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận: *01 chiếc xe mô tô hiệu Piaggio Vespa LX biển số 59Y2-018.19 có trị giá 30.000.000 đồng.*

Tài sản bị chiếm đoạt là: 01 chiếc xe mô tô hiệu Piaggio Vespa LX biển số 59Y2-018.19; qua xác M, được biết chiếc xe trên do anh Bùi Việt Thân đứng tên chủ sở hữu; sau đó bán chiếc xe trên cho chị V với giá 31.000.000 đồng, nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 08/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 trả chiếc xe và giấy đăng ký chiếc xe trên cho chị V. Nhận lại tài sản, chị V không có yêu cầu gì khác .

Đối với anh Nguyễn Ngọc M và anh Đậu M N không biết chiếc xe mô tô hiệu Piaggio Vespa LX biển số 59Y2-018.19 do Lê M Q phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự.

Vụ 2: Chị Đoàn Thị Mỹ L kết bạn với Q qua Zalo từ tháng 7/2016, sau đó hẹn gặp nhau. Sáng ngày 14/10/2016, chị L chạy xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 60B8- 499.06 đến khu vực chợ Bến Thành, Quận 1 gặp Q. Sau đó, chị L giao chiếc xe cho Q chở đến khách sạn “Hoa Thủy Tiên 2” số 14/5 Hoàng Dur Khương, Phường 12, Quận 10 thuê phòng để nghỉ và quan hệ tình dục. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, với ý định chiếm đoạt chiếc xe của chị L, Q giả vờ chở chị L đến chợ Bến Thành, Quận 1 để mua quà tặng chị; khi đến trước nhà số 15-17 đường Phan Chu T1, Phường Bến Thành, Quận 1, Q nói chị L xuống xe để Q đi gửi xe; khi chị L xuống xe thì Q điều khiển xe chạy đi luôn (trong cốp xe có 200.000 đồng, giấy đăng ký chiếc xe biển số 60B8- 499.06 mang tên Đoàn Đình Bốn và giấy phép lái xe tên Đoàn Thị Mỹ L). Sau khi chiếm đoạt xe, Q bán chiếc xe cùng giấy đăng ký xe cho một đối tượng (không rõ nhân thân, địa chỉ) với giá 5.000.000 đồng. Số tiền này, Q tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 48/HĐĐG ngày 24/01/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận: *01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 60B8- 499.06 có trị giá 15.000.000 đồng.*

Tài sản bị chiếm đoạt là: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 60B8- 499.06 (chưa thu hồi được) và số tiền 200.000 đồng. Qua xác M, được biết chiếc xe trên do ông Đoàn Đình Bốn (cha ruột chị Đoàn Thị Mỹ L) đứng tên chủ sở hữu. Cuối năm 2014, ông Bốn mua chiếc xe trên với giá 23.000.000 đồng. Sau đó, ông Bốn giao chiếc xe cho chị L làm phương tiện đi lại. Ngày 16/02/2017, Lê M Q đã tác động gia đình bồi thường cho chị L số tiền 23.000.000 đồng, chị L không có yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho Q.

Đối với: 01 giấy phép lái xe số 751135005995 mang tên Đoàn Thị Mỹ L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã trả lại cho chị L.

Vụ 3: Chị Đỗ Thị Kim D kết bạn với Q qua Zalo từ tháng 5/2016, sau đó hai bên hẹn gặp nhau. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/10/2016, chị D chạy xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 55Y8-7150 đến bên hông Bệnh viện Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10 gặp Q. Sau đó, chị D giao chiếc xe cho Q chở đến khách sạn “Kim Yến” số 449/46 đường Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10 thuê phòng để nghỉ và quan hệ tình dục. Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, với ý định chiếm đoạt chiếc xe của chị D, Q giả vờ hỏi mượn chiếc xe ra ngoài mua cơm. Chị D giao chìa khóa xe cho Q, Q xuống lấy xe chạy đi luôn. Sau khi chiếm đoạt xe, Q bán chiếc xe cho một đối tượng (không rõ nhân thân, địa chỉ) với giá 5.000.000 đồng. Số tiền này, Q tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 203/HĐĐG ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận: *01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 55Y8-7150 có trị giá 24.000.000 đồng.*

Tài sản bị chiếm đoạt là: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 55Y8-7150 (chưa thu hồi được), do chị Đỗ Thị Kim D đứng tên chủ sở hữu. Tháng 10/2010, chị D mua chiếc xe trên với giá 39.500.000 đồng. Chị D yêu cầu Lê M Q bồi thường số tiền 30.000.000 đồng.

Vụ 4: Chị Nguyễn Thị Thanh T kết bạn qua Zalo với Q từ tháng 10/2016, sau đó hẹn gặp nhau. Khoảng 18 giờ 00 ngày 27/11/2016, chị T giao chiếc xe Honda Vision biển số 72F1- 359.42 cho Q chở đến thuê phòng 606 khách sạn “M Hiếu”, số 789-791 Lê Hồng Phong, Phường 12, Quận 10 để nghỉ. Đến khoảng 15 giờ 00 ngày 28/11/2016, với ý định chiếm đoạt chiếc xe của chị T, Q giả vờ hỏi mượn chiếc xe về gặp mẹ Q để mượn tiền. Chị T giao chìa khóa xe cho Q, Q xuống lấy xe chạy đi luôn. Sau khi chiếm đoạt xe, Q cho một đối tượng tên N (không rõ nhân thân, địa chỉ) mượn lại; sau đó, N không trả lại xe cho Q (chưa thu hồi được xe).

Tại Kết luận định giá tài sản số 47/HĐĐG ngày 24/01/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận: *01 chiếc xe Honda Vision biển số 72F1- 359.42 có trị giá 29.000.000 đồng.*

Tài sản bị chiếm đoạt là: 01 chiếc xe Honda Vision biển số 72F1- 359.42, chưa thu hồi được. Qua xác M, được biết chiếc xe trên do chị Nguyễn Thị Thanh T

đứng tên chủ sở hữu. Tháng 10/2015, chị T mua chiếc xe trên với giá 36.000.000 đồng. Ngày 16/02/2017, Lê M Q đã tác động gia đình bồi thường cho chị T số tiền 35.000.000 đồng, chị T không có yêu cầu gì khác và xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho Q.

Đối với đối tượng tên N (không rõ nhân thân, địa chỉ), Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục truy xét, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vụ 5: Chị Cao Thị Tuyết T1 kết bạn qua Zalo với Q từ đầu tháng 12/2016. Với ý định chiếm đoạt tài sản của chị T1, Q giả vờ hỏi mượn chị T1 30.000.000 đồng và vài bữa sẽ trả lại, lý do mượn tiền như vậy để tạo lòng tin cho Q, sau đó Q sẽ trả lại liền, chứ Q không thiếu tiền, chị T1 đồng ý (thực chất Q dùng cách này chỉ để tạo lòng tin mà chị T1 giao tiền rồi tìm cách chiếm đoạt ngay). Chiều ngày 19/12/2016, chị T1 và Q hẹn gặp nhau tại công viên Gia Định, quận Gò Vấp. Sau đó, T1 giao chiếc xe Honda Lead biển số 71B1-769.96 cho Q chở đến quán cafe Oasis trên đường Nguyễn Thái Sơn, Quận Gò Vấp. Tại khu vực dành cho tình nhân, T1 giao cho Q 30.000.000 đồng, sau đó cả hai quan hệ tình dục. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, T1 yêu cầu về nhà Q cho biết, Q đồng ý và chạy xe 71B1-76996 chở T1. Khi đến trước nhà số 284/69 đường Lý Thường Kiệt Phường 14, Quận 10, Q nói đã tới nhà Q nên kêu T1 xuống xe; khi T1 xuống xe thì Q chạy xe đi luôn. Ngoài ra, trong cốp xe có 01 Giấy phép lái xe, 01 giấy Chứng M nhân dân, 01 giấy đăng ký xe, 02 thẻ ATM của Ngân hàng ACB, 01 thẻ Ngân hàng Agribank mang tên Cao Thị Tuyết T1, 03 chiếc điện thoại di động gồm Nokia, Samsung A5 màu hồng, Iphone 5 màu trắng, số tiền 500.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt xe, Q dùng làm phương tiện đi lại.

Tại Kết luận định giá tài sản số 49/HĐĐG ngày 24/01/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận:

- 01 chiếc xe Honda Lead biển số 71B1-76996 có trị giá 30.000.000 đồng.
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng, có trị giá 3.500.000 đồng.
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A5 màu hồng, có trị giá 4.100.000 đồng.
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, không xác định được giá trị tài sản vì không có đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật của tài sản.

Tổng giá trị tài sản nêu trên là 37.600.000 đồng.

Tài sản bị chiếm đoạt là: 01 chiếc xe Honda Lead biển số 71B1-76996. Qua xác M được biết, chiếc xe trên do chị Cao Thị Tuyết T1 đứng tên chủ sở hữu, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng (cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 trả lại số tài sản trên cho chị T1 cùng 01 Giấy phép lái xe, 01 giấy Chứng M nhân dân, 01 giấy đăng ký xe, 02 thẻ ATM của Ngân hàng ACB, 01 thẻ Ngân hàng Agribank mang tên Cao Thị Tuyết T1), số tiền 30.000.000 đồng và 500.000 đồng trong cốp xe thì Q đã tiêu xài hết, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A5 màu hồng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia (không thu hồi

được). Ngày 16/02/2017, Lê M Q đã tác động gia đình bồi thường cho chị T1 số tiền 35.000.000 đồng, chị T1 không có yêu cầu gì khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Lê M Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ: 01 túi xách màu đen, kích thước 20x25cm. Q mua để đựng đồ, 01 sợi dây chuyền màu vàng, không có giá trị, 01 Giấy chứng M nhân dân mang tên Lê M Q, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 4S, màu trắng có số thuê bao 0979376281 (Q dùng để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu đen có số thuê bao 0908121023 (Q dùng để liên lạc cá nhân), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu đen có số thuê bao 0904427720 (Q dùng để liên lạc cá nhân).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 122/2017/HSST ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí M đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Lê M Q phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) đối với bị cáo Lê M Q;

Xử phạt bị cáo Lê M Q 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2017.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 14/8/2017, Lê M Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, qua xét hỏi bị cáo Lê M Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội D bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng án sơ thẩm xử nặng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí M sau khi tóm tắt nội D, phân tích tính chất vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo Q đã dùng thủ đoạn gian dối sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 4S của mình tạo các nick chat như: “Just Do It”, “Yêu là cưới”, “Vì anh là gió” trên mạng Zalo; sau đó, Q đăng lên Zalo với Nền hình ảnh, thông tin của mình là một thanh niên nhà giàu, có người thân ở nước ngoài, thường làm việc thiện... để làm quen với Nền cô gái; khi

các cô gái kết bạn với Q qua Zalo, Q giới thiệu tên là Nguyễn Đăng K, nhà ở Quận 10, bản thân chưa lập gia đình, đang kinh doanh trang sức, vàng bạc... rồi dùng lời lẽ yêu thương, tán tỉnh và hẹn gặp các cô gái quan hệ tình cảm, rồi tìm cách chiếm đoạt tài sản, cụ thể chiếm đoạt của Chị Lê Xuân Ý V 30.000.000 đồng; chị Đoàn Thị Mỹ L 15.200.000 đồng; chị Đỗ Thị Kim D 24.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị Thanh T 29.000.000 đồng; chị Cao Thị Tuyết T1 68.100.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại là 166.300.000 đồng. Do đó, án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 139 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa. Tuy Nền, án sơ thẩm cũng xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại đã bãi nại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 04 (bốn) năm tù.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy Nền, xét thấy tại phiên tòa hôm nay bị cáo không trình bày thêm tình tiết gì mới. Mặc khác, án sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo nghĩ nên giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng điểm a, khoản 2 khoản 3 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lê M Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 139; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê M Q 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2017

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 10; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận 10; (1)
- TAND Quận 10; (2)
- Công an Quận 10; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Việt Tiên